

Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

[Văn mẫu 9] Tuyển tập văn mẫu hay đề tài phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong đoạn trích Cảnh ngày xuân (Nguyễn Du)

Đề bài: Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên mùa xuân của Nguyễn Du trong đoạn trích "*Cảnh ngày xuân*".

» *Xem thêm:* [Dàn ý phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân](#)

Bài văn hay phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

Truyện Kiều của đại thi hào Nguyễn Du được xem là một kiệt tác của nền văn học dân tộc Việt Nam, không chỉ hấp dẫn độc giả trong nước mà còn thu hút sự chú ý và yêu thích của rất nhiều độc giả nước ngoài. Sở dĩ có sự thành công này, không chỉ bởi *Truyện Kiều* phản ánh được sinh động hiện thực xã hội đương thời, mang giá trị nhân đạo sâu sắc, mà còn bởi bút pháp nghệ thuật tài tình của Nguyễn Du. Điển hình nhất trong nghệ thuật miêu tả của *Truyện Kiều*, không thể không kể đến nghệ thuật miêu tả thiên nhiên. Ở đây, ta sẽ đi tìm hiểu nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong đoạn trích "*Cảnh ngày xuân*" để thấy được sự tài tình của tài năng Nguyễn Du.

Trong đoạn trích "*Cảnh ngày xuân*", bức tranh thiên nhiên mùa xuân tươi đẹp, tràn đầy sức sống được nhà thơ Nguyễn Du gọi ra đầy sinh động, tươi tắn, ngập tràn sắc xuân:

“Ngày xuân con én đưa thoi

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi

Cỏ non xanh tận chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”

Khung cảnh mùa xuân được nhà thơ gọi ra bằng hình ảnh “con én đưa thoi”. Chim én vốn là một loại chim tiêu biểu, nó luôn gợi nhắc người ta đến mùa xuân bởi chính đặc tính sinh học của nó. Khi xuất hiện những đàn chim én bay lượn trên bầu trời cao là người ta biết mùa xuân đã về. Ngày xuân những cánh én chao liệng như gọi thêm cái náo nức, nhộn nhịp về cho đất trời. Ở đây, Nguyễn Du đã ví những cánh én như những con “thoi”, như để chỉ sự chày trôi nhanh chóng của ngày xuân tựa như chiếc thoi vẽ những đường tơ mềm mại trên khung vải.

“Thiều quang” là làn ánh sáng đỏ hồng, tỏa rạng rực rỡ và áp áp của ngày xuân. Trong không khí náo nức của những cánh chim én, bầu trời như cao hơn, rực rỡ hơn bởi những

Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

ánh nắng xuân nhẹ nhàng mà đầy tinh khiết, mang lại cái ấm áp cho vạn vật, khoác lên chúng bộ một sắc màu tươi tắn, mới lạ và đầy sức sống. Trên cái khung cảnh tuyệt sắc ấy của thiên nhiên, hình ảnh xanh mướt của cỏ non trải dài ra trước mắt người đọc “Cỏ non xanh tận chân trời”. Hình ảnh những đám cỏ xanh mơn mớn trải ra bát ngát, mênh mông, dường như không có điểm dừng. Trong cảm nhận của đại thi hào Nguyễn Du, dường như những đám cỏ này trải dài đến tận đường “chân trời”. Trong không khí rộn ràng, khoe sắc của mùa xuân ấy, thu hút thị giác của độc giả không chỉ bởi cái non tươi của cỏ non, mà còn bởi những đốm trắng được điểm xuyết bởi những bông hoa lê “Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”. Ta có thể thấy, sự xuất hiện của sắc trắng hoa lê đã làm cho bức tranh ngày xuân thêm hoàn mỹ, bộc lộ được trọn vẹn vẻ đẹp của ngày xuân. Sự kết hợp tài tình giữa hai màu xanh- trắng đã làm cho câu thơ tràn trề sức sống của vạn vật, của hoa lá cỏ cây.

Không chỉ không khí của ngày xuân được Nguyễn Du tái hiện một cách sinh động, chân thực mà ngay cả khi bầu trời ngả bóng chiều tà, khi không khí ngày xuân dần dần lặng xuống, nhường chỗ cho bóng tối thì Nguyễn Du vẫn dùng sự tài hoa, tinh tế của mình mang đến cho người đọc một bức tranh chiều tà thật đẹp:

“Bước dần theo ngọn tiểu khê

Lần xem phong cảnh có bề thanh thanh

Nao nao dòng nước uốn quanh

Dịp cầu nho nhỏ cuối ghềnh bắc qua”

Nếu không khí của ngày xuân nhộn nhịp, vui tươi bởi những cánh én chao liệng, bởi sự khoa sắc của cỏ cây hoa lá, bởi chính sự tập nập, háo hức của con người, thì khi chiều tà, không khí của ngày xuân trở nên trầm lắng hơn, thanh tĩnh hơn nhưng không vì đó mà mất đi cái vẻ hấp dẫn, mất đi cái nét đẹp vốn có của nó. Ở đây, nhà thơ Nguyễn Du đã sử dụng hệ thống các từ láy như: “thanh thanh”, “nao nao”, “nho nhỏ” để vẽ ra bức tranh chiều tà, các từ ngữ này không chỉ có chức năng biểu đạt sắc thái cảnh vật mà còn giàu giá trị biểu cảm. Trong đó, từ láy “nao nao” rất đặc biệt, bởi nó không chỉ gọi ra được cái nhịp chảy chậm rãi, từ từ của “dòng nước uốn quanh”, mà nó còn gọi ra được bức tranh tâm trạng của con người, đó chính là cảm giác mơ hồ buồn, có chút trống trải trong sự cảm nhận của con người.

Khung cảnh buổi chiều của mùa xuân được nhà thơ Nguyễn Du khắc họa với vẻ đẹp trầm lắng, chậm rãi nhưng mọi cảnh vật vẫn thơ mộng như vậy, hữu tình như vậy. Cảnh vật vẫn mang cái thanh, cái nhẹ của mùa xuân, ánh nắng nhạt nhòa, dòng suối nhỏ, nhịp cầu chênh vênh. Đặc biệt, trong bức tranh buổi chiều mùa xuân, Nguyễn Du đã rất khéo léo lồng tâm trạng, cảm xúc của con người vào bức tranh thiên nhiên, làm cho bức tranh thiên nhiên sinh động, chân thực hết như cảm xúc của con người.

Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

Như vậy, bằng sự cảm nhận tinh tế của tâm hồn thi sĩ, nghệ thuật miêu tả cảnh vật bậc thầy, Nguyễn Du đã tái hiện vô cùng chân thực, tự nhiên bức tranh ngày xuân với đầy đủ sắc thái, từ náo nức rộn rã đến cái nhẹ nhàng, chậm rãi của cảnh vật, từ cái tấp nập, háo hức đến vẻ trầm tĩnh, nao nao của cảm xúc con người. Ta có thể khẳng định, bức tranh ngày xuân trong đoạn trích “Cảnh ngày xuân” là bức tranh tươi đẹp, sống động nhất, nó thể hiện được tài năng miêu tả bậc thầy cũng như tâm hồn đầy tinh tế của nhà thơ Nguyễn Du.

Top 2 bài văn đạt điểm cao tuyển chọn qua các bài thi và kiểm tra Văn lớp 9

Bài số 1:

Trong *Truyện Kiều*, biết bao nhiêu lần Nguyễn Du đã dụng công nghệ thuật để miêu tả thiên nhiên có đủ bốn mùa đầy gợi cảm, trữ tình.

Thế nhưng, có lần Nguyễn Du vẽ nên bức tranh thơ bát tử về mùa xuân bằng màu xanh tươi tắn của cỏ non với nét thanh nhã của sắc trắng hoa lê. Để rồi trên cái nền xuân mênh mông, êm đềm ấy xuất hiện những trang giai nhân tuyệt sắc. Để rồi giai nhân - tài tử - mùa xuân và tình yêu đôi lứa chớm nở, đã mang cái đẹp đến cho đời và làm bùng vỡ cảm xúc thẩm mỹ của người yêu thơ Việt Nam qua đoạn trích “*Cảnh ngày xuân*”.

Bốn dòng thơ đầu gợi tả cảnh mùa xuân. Xuân đã vào tháng ba - tiết thanh minh, rộn ràng những cánh én trong nắng ấm. Bức họa tuyệt đẹp về mùa xuân bằng sự kết hợp tuyệt vời giữa thảm cỏ xanh non trải dài tận đến chân trời. Điểm trên cái nền xanh mênh mông rộn ngợp ấy, là những cánh hoa lê màu trắng thanh nhã. Tác giả dùng từ “điểm” thật phù hợp, tạo nét thanh nhã, đúng với tình cảm trong sáng thanh lịch của “nam thanh nữ tú” đang du xuân. Đó là màu sắc tinh khôi, trong trẻo, giàu sức sống và gợi cảm, là nét đặc trưng của mùa xuân. Bức tranh xuân đã làm say lòng người.

Tám dòng tiếp theo gợi tả khung cảnh lễ hội trong tiết Thanh minh. Nét văn hoá tảo mộ giàu tính truyền thống, trở thành nét đẹp trong tâm hồn con người. Hội Đạp thanh gợi cái nét thanh tao mà gần gũi. Có gì thanh bình bằng dạo chơi trên cánh đồng quê lúc cỏ non vừa vươn dậy sau những cơn mưa xuân lất phất. Đâu đó thoang thoang mùi hương trầm toả ra từ những ngôi mộ hoà quyện vào tâm hồn người du xuân thành niềm thiêng liêng

khó

tả.

Đoạn thơ giàu giá trị biểu cảm thể hiện qua các danh từ yếm anh, chị em, tài tử, giai nhân... tất cả mọi người xa gần đều trong tâm trạng “nô nức” sắm sửa, dập dìu đến phỏ hội. Ngoài các động từ, danh từ được đưa vào thật đắt, Nguyễn Du còn hào phóng thêm vào các tính từ nô nức, gần xa và hình ảnh ẩn dụ “nô nức yếm anh” đã góp phần gợi tả, làm nổi bật không khí, khung cảnh nhộn nhịp ngày xuân và tâm trạng phơi phới của

Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

khách chơi xuân. Điềm trên khung cảnh ấy là những thoi vàng với tro tiền giấy bay càng làm cho khung cảnh có phần sâu lắng. Điều ấy làm nổi bật nét đẹp văn hoá truyền thống giàu tính nhân văn trong tiết Thanh minh.

Sáu câu cuối tả cảnh chị em Kiều trở về nhà. Cảnh hiện lên lúc chiều tàn, không còn nhộn nhịp mà như lặng dần và nhuốm buồn. Những từ láy “tà tà, thanh thanh, nao nao” biểu đạt sắc thái cảnh vật và tâm trạng con người cũng “nao nao” như dòng nước. Phép nhân hoá độc đáo khiến cho cảnh vật như có tâm trạng. Cảm giác vui xuân còn lảng lảng thì tác giả đã điềm vào lòng người một thoáng buồn qua hình ảnh “Nao nao dòng nước” và ngọn “tiểu kê” có màu thanh thanh lạnh lạnh như tiên cảm cho một điều chẳng lành, dự báo một thiên đoạn trường...

Đoạn thơ có kết cấu hợp lý và ngôn ngữ giàu tính tạo hình; nghệ thuật nhân hoá độc đáo và những từ láy giàu tính biểu cảm. Với mười tám dòng thơ, tác giả đã vẽ nên một bức tranh mùa xuân thanh nhã với nét chấm phá tuyệt vời và nhuốm đầy tâm trạng con người với dự cảm ảm chứa niềm đau.

Bài số 2:

Nguyễn Du là một đại thi hào của dân tộc, một danh nhân văn hóa thế giới, tên tuổi của ông gắn liền với tác phẩm **”Truyện Kiều”** – kiệt tác số một của văn học trung đại Việt Nam. **”Truyện Kiều”** là một bài ca lớn về giá trị nhân đạo, một bản cáo trạng nghiêm khắc về cái ác, cái phản nhân bản, một tập đạo thành của nghệ thuật văn chương. Chỉ xét về bút pháp tả và gợi Nguyễn Du đã đạt đến đỉnh cao chói lọi. Điều này được thể hiện qua đoạn trích **”Cảnh ngày xuân”** nằm ở phần I, **”Gặp gỡ và đính ước”** của **Thúy Kiều**. Có thể nói đây là một đoạn trích thành công nhất trong nghệ thuật tả cảnh thiên nhiên của Nguyễn Du.

Bốn câu thơ đầu gợi lên khung cảnh mùa xuân với vẻ đẹp riêng: hữu tình, hữu sắc, hữu hương, lên thơ.

”Ngày xuân con én đưa thoi,

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi”

Bằng bút pháp chấm phá kết hợp với gợi tả, hai câu thơ đầu vừa gợi không gian, vừa gợi thời gian. Nhưng không gian ấy không tĩnh mà rất sống động bởi hình ảnh **”con én đưa thoi”**. Trước hết đây là một hình ảnh tả thực, trong tháng cuối cùng của mùa xuân, những cánh én vẫn rộn ràng chao đi chao lại giữa bầu trời trong sáng. Nhưng đồng thời nó còn là hình ảnh ẩn dụ, ngụ ý. Chỉ thời gian đang trôi nhanh, mùa xuân đang trôi nhanh. Mùa xuân có chín mươi ngày, mới đó thôi mà giờ đã sang tháng ba, gợi sự nuối

Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

tiết trong lòng người. Sau đó hình ảnh "con én đưa thoi" là thiều quang, thiều quang gọi lên cái mùa hồng của ánh xuân, cái ấm áp của khí xuân, cái mênh mông bao la của đất trời. Đặc biệt bức họa tuyệt đẹp của mùa xuân là ở hai câu thơ:

"Cỏ non xanh tận chân trời,

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa "

Ở đây Nguyễn Du đã vận dụng một cách sáng tạo câu thơ cổ của Trung Quốc "cỏ thơm liền với trời xanh – trên cành lê có mấy bông hoa", thay vì dùng từ cỏ thơm Nguyễn Du đã dùng từ "cỏ non" để tô đậm màu sắc – màu xanh của cỏ non trải rộng đến tận chân trời. Đó là gam màu nền của bức tranh xuân, trên thảm cỏ xanh ấy, điểm xuyết một vài bông hoa lê trắng. Từ "trắng" được đảo lên trước gây ấn tượng mạnh, tuy chỉ là một vài chấm trắng nhỏ nhưng lại là điểm nhấn nổi bật tỏa sáng trên toàn cảnh. Như vậy, màu sắc có sức hài hòa đến tuyệt mỹ. Tất cả đều gọi lên vẻ đẹp riêng của mùa xuân: mới mẻ, tinh khôi, giàu sức sống, khoáng đạt trong trẻo nhẹ nhàng, thanh khiết. Chữ "điểm" làm cho bức tranh xuân thêm sống động, có hồn chứ không tĩnh tại.

Cảnh ngày xuân là bức tranh hoa lệ mà Nguyễn Du để lại cho đời, to điểm cho cuộc sống mỗi chúng ta, đồng thời nó cũng tương hợp với tâm trạng náo nức chung của chị em Thúy Kiều khi đi du xuân.

Tám câu thơ tiếp theo, tác giả gọi khung cảnh mùa xuân trong tiết thanh minh. Trong ngày thanh minh có hai hoạt động diễn ra cùng một lúc: lễ tảo mộ – đi viếng mộ sửa sang quét tước phần mộ của người thân, hội đạp thanh – dẫm lên cỏ non ở trôn đồng quê:

"Thanh minh trong tiết tháng ba,

Lễ là tảo mộ hội là đạp thanh"

Cảnh tảo mộ mùa xuân diễn ra tung bừng náo nhiệt, trên các leo đường gần xa, những dòng người cuộn cuộn tảo mộ. Có biết bao yến anh tảo mộ trong niềm vui nô nức, bao tài tử, giai nhân dập dìu vai sánh vai nhịp bước.

"Gần xa nô nức yến anh,

Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân.

Dập dìu tài tử giai nhân,

Ngựa xe như nước áo quần như nêm"

Nguyễn Du tài tình khắc họa khung cảnh lễ hội mùa xuân bằng bút pháp miêu tả giàu chất tạo hình, một loạt các từ láy, từ ghép và danh từ, động từ, tính từ xuất hiện. Các danh

Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

từ: "chị em, yến anh, tài tử, gia nhân" diễn tả sự đông vui, nhiều người đến dự hội. Các động từ "sắm sửa, dập dìu" gợi tả sự rộn ràng náo nhiệt của ngày hội. Các tính từ "gần, xa, nô nức" làm rõ hơn tâm trạng của người đi dự hội. Bên cạnh đó tác giả còn sử dụng cách nói ẩn dụ "yến anh", hoán dụ "ngựa xe, áo quần". Tất cả đều làm sống dậy không khí lễ hội mùa xuân tung bừng náo nhiệt diễn ra trên mọi miền đất nước, trẻ trung và xinh đẹp, trang trọng và phong lưu. Ai đã từng đi hội Chùa Hương, hội Lim, hội Yên Tử... mới thấy hết được cái hay, cái đẹp, cái vui, cái tung bừng tươi trẻ trong hội đạp thanh mà Nguyễn Du từng nói tới.

Đồng thời qua cuộc du xuân của chị em Thúy Kiều tác giả khắc họa một nét đẹp truyền thống văn hóa lễ hội xa xưa: Tết thanh minh người ta sắm sửa lễ vật để đi tảo mộ, sắm sửa quần áo mới vui hội đạp thanh mọi người rắc những con thoi vàng vó, đốt giấy tiền vàng để tưởng nhớ người đã khuất.

"Ngôn ngang gò đống kéo lên,

Thoi vàng vó rắc tro tiền giấy bay"

Cuộc vui nào rồi cũng đến hồi kết thúc, sáu câu thơ cuối bài là cảnh chị em Thúy Kiều du xuân trở về, cảnh đẹp nhưng thoáng buồn vì nhuộm màu tâm trạng của con người.

"Tà tà bóng ngả về tây,

Chị em thơ thẩn đăn tay ra về.

Bước dần theo ngọn tiểu khê,

Lần xem phong cảnh cỏ bề thanh thanh.

Nao nao dòng nước uốn quanh,

Dịp cầu nho nhỏ cuối ghènh bắc ngang"

Cảnh vẫn mang cái thanh diu của mùa xuân. Ánh nắng nhạt, khe nước nhỏ một dịp cầu nhỏ nhỏ bắc ngang, ta thấy mọi chuyển động đều nhẹ nhàng, mặt trời từ từ ngả bóng về Tây, bước chân người thơ thẩn, tuy nhiên cái không khí rộn ràng, náo nhiệt của lễ hội không còn nữa tất cả đang nhạt dần, lặng dần.

Cảnh mùa xuân trong sáu câu thơ cuối và bốn câu thơ đầu bên cạnh những nét giống nhau còn có nét khác biệt bởi không gian và thời gian đã thay đổi nhưng điều quan trọng hơn cả là cảnh đã được nhìn qua tâm trạng của con người. Ngày tàn sao chẳng buồn, hội tàn sao chẳng buồn? Một loạt từ láy *tà tà, thơ thẩn, thanh thanh, nao nao* trong câu thơ "Nao nao dòng nước uốn quanh" cho thấy cảnh đã được nhân hóa một cách tự nhiên, cảnh nhuộm màu tâm trạng con người. Có thể nói sáu câu thơ cuối bài thơ là bức họa

Phân tích nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong Cảnh ngày xuân

chiều xuân đẹp được nhìn qua tâm trạng con người, Nguyễn Du đã viết "tình trong cảnh ấy, cảnh trong tình này".

Nói tóm lại bằng những từ ngữ, bút pháp miêu tả giàu chất tạo hình qua đoạn trích "**Cảnh ngày xuân**" Nguyễn Du đã gợi lên tư tưởng của người đọc một bức tranh thiên nhiên, cảnh lễ hội xuân tươi đẹp và tràn đầy sức sống cũng là một đoạn thơ miêu tả cảnh thiên nhiên thành công nhất của ông. Ông không những là một nhà thơ lỗi lạc của dân tộc mà còn là một nhà họa sĩ ngôn từ tài tình. Qua đây chúng ta hãy biết cách yêu quý thiên nhiên và giữ gìn phát huy những nét đẹp truyền thống của dân tộc "Uống nước nhớ nguồn".

Qua một số bài văn mẫu phân tích **nghệ thuật miêu tả thiên nhiên trong đoạn trích Cảnh ngày xuân** trên đây, hi vọng các bạn đã có những ý tưởng lời văn hay cho nội dung bài phân tích của mình. Tham khảo thêm các bài văn hay khác tại mục tài liệu [Văn mẫu lớp 9](#) do Đọc Tài Liệu sưu tầm, tổng hợp để tự rèn luyện kỹ năng làm văn. Chúc các bạn học tốt !